

Bản án số: 10/2026/HS-ST
Ngày 11/02/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - G

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Anh Việt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Hưng và ông Phạm Văn Miên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phùng Lê Lâm là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 8 - G.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – G tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 – G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2025/TLST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2026/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Ngô Văn T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 04 tháng 8 năm 1984, tại huyện Chư Prông, tỉnh G (nay là tỉnh G).

Nơi đăng ký thường trú: Thôn 5, xã Chư Prông, tỉnh G; nơi ở hiện tại: Thôn Hợp Hòa, xã Chư Prông, tỉnh G; nghề nghiệp: bảo vệ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đồng, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1959 (đều đã chết). Bị cáo có vợ tên là Lê Thị Tâm, sinh năm 1984; Bị cáo có 03 người con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Trước khi phạm tội bị cáo là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam, sau khi phạm tội bị cáo đã bị khai trừ ra khỏi Đảng Cộng sản Việt Nam.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 24/8/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1971 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại gồm:* Ông Trần Văn S, sinh năm 1969 (là chồng của bị hại), anh Trần Thế H, sinh năm 1993 và anh Trần Thế PH, sinh năm 1995; cùng trú tại: Thôn 5, xã Chư Prông, tỉnh G và chị Trần Thị PH T sinh năm 2007; trú tại: Số 62 đường D5, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh (đều là con của bị hại).

Anh Trần Thế H, anh Trần Thế PH và chị Trần Thị PH T có Văn bản thống nhất cử anh Trần Văn S là người đại diện hợp pháp tham gia tố tụng.

Ông Trần Văn S có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 24/6/2025, Ngô Văn T, có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 81AS-009.16, dung tích xilanh 50m³ đi theo hướng xã Ia Drang (cũ) đi thị trấn Chư Prông (cũ). T điều khiển xe mô tô đi với tốc độ khoảng 40km/h. Khoảng 18 giờ 42 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đến đoạn đường Hùng Vương thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh G (nay là thôn 4, xã Chư Prông, tỉnh G), đây là đoạn đường đôi có dải phân cách cứng bằng bê tông, chia đường thành 02 chiều xe lưu thông ngược hướng nhau. Khi T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực trước số nhà 661 đường Hùng Vương thì lúc này có bà Đặng Thị H đang đi bộ từ phía bên trái sang phía bên phải đường theo hướng đi của T, khi khoảng cách của T và bà H khoảng 5m thì T phát hiện ra bà H, thấy vậy T bóp còi và đạp thắng xe, đồng thời T đánh tay lái sang bên phải theo hướng đi, nhưng do khoảng cách quá gần nên xe mô tô do T điều khiển đã tông vào bà H làm bà H, T và xe mô tô ngã xuống đường, bà H được gia đình đưa đi Bệnh viện Hùng Vương G cấp cứu, đến ngày 25/6/2025 thì tử vong do chấn tH sọ não.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường đôi ngược chiều ngăn cách bằng bê tông. Khu vực xảy ra tai nạn là đoạn đường đôi cùng chiều hướng xã Ia Drang (cũ) đi xã Ia Phìn (cũ) rộng 6,8m, ở giữa lòng đường có vạch kẻ trắng đứt đoạn. Hai bên đường có nhà dân sinh sống, đoạn đường tầm nhìn không bị hạn chế, có hệ thống đèn chiếu sáng.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn của Ngô Văn T được đo lúc 19 giờ 41 phút ngày 24/6/2025 là 0.000mg/L và kiểm tra chất ma túy lúc 06 giờ 50 ngày 26/6/2025, kết quả âm tính.

Tại Kết luận giám định số: 1333/KL-KTHS, ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Phân Viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Trong mẫu máu ghi

thu từ tử thi Đặng Thị H gửi giám định không tìm thấy Ethanol (cồn), các dược chất gây nghiện, dược chất hướng thần, chất ma túy và sản phẩm chuyển hóa của các chất ma túy.

Tại Kết luận giám định tử thi số: 649/KLGĐTT-KTHS, ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G, kết luận:

- Các kết quả chính: Vùng đầu: Mô cơ dưới da vùng trán, thái dương trái bầm tụ máu; khuyết xương sọ vùng trán thái dương trái; xuất huyết, tụ máu ngoài màng cứng vùng trán thái dương trái; nhu mô bán cầu não trái phù, dập; Hai ống tai, mũi, miệng chảy dịch đỏ; Hai mắt bầm tụ máu (dấu hiệu đeo kính râm).

- Kết luận: Nguyên nhân chết: “Chấn tH sọ não”.

Quá trình điều tra vụ án, tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đều đồng ý và không khiếu nại về các Kết luận giám định.

Tại Bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSKV8, ngày 19/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - G đã truy tố bị cáo Ngô Văn T, về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị:

- **Về tội danh:** Đề nghị tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- **Về mức hình phạt:**

+ Đề nghị áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; các Điều 38, 50, 65; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2015.

+ Đề nghị xử phạt: Bị cáo Ngô Văn T: Từ 12 (mười hai) tháng tù đến 14 (mười bốn) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 28 (hai mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

- **Hình phạt bổ sung:** Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng của vụ án:** Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu DAELIMIKD, biển kiểm soát 81AS-009.16, màu xanh đen; số khung RLPGB5UMNB004934, số máy VZS139FMB64004934, 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 81001466 do Công an huyện Chư Prông cấp ngày 26 tháng 9 năm 2022, cấp cho xe biển kiểm soát 81AS-009.16 cho Ngô Văn T, 01 (một) Giấy phép lái xe số AA640021 được Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 15/9/2006 cho Ngô Văn T.

Quá trình điều tra xác định, giấy tờ và chiếc xe mô tô này thuộc sở hữu của bị cáo Ngô Văn T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã trả lại giấy tờ và chiếc xe trên cho bị cáo T là có căn cứ. Vì vậy không đề cập đến.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi sự việc xảy ra Ngô Văn T đã tiến hành bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) bao gồm tất cả các chi phí và tiền tổn thất tinh thần. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì. Vì vậy, không đề cập giải quyết.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án bị cáo Ngô Văn T nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 18 giờ 42 phút, ngày 24/6/2025, tại trước số nhà 661 đường Hùng Vương thuộc tổ dân phố 6, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh G (nay là thôn 4, xã Chư Prông, tỉnh G), Ngô Văn T (có giấy phép lái xe hạng A1) đã điều khiển xe mô tô BKS: 81AS-009.16, dung tích xilanh 50cm³ lưu thông trên đường theo hướng xã Ia Drang đi thị trấn Chư Prông, do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã tông vào bà Đặng Thị H, sinh năm 1971, trú tại thôn 5, xã Chư Prông, tỉnh G đang đi bộ qua đường. Hậu quả, bà H tử vong do chấn tH sọ não.

[2] Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo Ngô Văn T trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo Ngô Văn T đã điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên đã tông vào bà Đặng Thị H đang đi bộ qua đường.

[3] Hành vi của bị cáo Ngô Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm vào khoản 28 Điều 9; khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Ngô Văn T đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - G đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Ngô Văn T. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình

sự. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường theo yêu cầu của gia đình bị hại. Quá trình điều tra vụ án, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Trong quá trình làm bảo vệ tại trường tiểu học Phan Chu Trinh bị cáo nhiều năm liền được công nhận là lao động tiên tiến, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông khen thưởng. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 cho bị cáo là phù hợp.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Ngô Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo lần đầu phạm tội với lỗi vô ý. Tai nạn xảy ra cũng một phần lỗi của bị hại đã đi bộ sang đường không đúng phần đường quy định. Ngoài ra, sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo T đã tích cực đến động viên, thăm hỏi và bồi thường cho gia đình bị hại với số tiền là 120.000.000 đồng, qua đó thể hiện sự ăn năn hối cải của bị cáo, gia đình bị hại cũng đã tha thứ và có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu DAELIMIKD, biển kiểm soát 81AS-009.16, màu xanh đen; số khung RLPGCB5UMNB004934, số máy VZS139FMB64004934, 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe số 81001466 do Công an huyện Chư Prông cấp ngày 26 tháng 9 năm 2022, cấp cho xe biển kiểm soát 81AS-009.16 cho Ngô Văn T, 01 (một) Giấy phép lái xe số AA640021 được Sở Giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 15/9/2006 cho Ngô Văn T.

Quá trình điều tra xác định, giấy tờ và chiếc xe mô tô này thuộc sở hữu của bị cáo Ngô Văn T. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh G đã trả lại giấy tờ và chiếc xe trên cho bị cáo T là có căn cứ. Vì vậy không đề cập đến.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Ngô Văn T đã tiến hành bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) bao gồm tất cả các chi phí và tiền tổn thất tinh thần. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường và không yêu cầu gì thêm. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; Các Điều 38, 50; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

- Khoản 28 Điều 9; khoản 2, điểm a, khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ Luật tố tụng Hình sự năm 2015. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn T phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án, ngày 11/02/2026.

Giao bị cáo Ngô Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Chư Prông, tỉnh G giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Ngô Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 11/02/2026) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh G;
- VKSND tỉnh G;
- VKSND khu vực 8 - G;
- Bị cáo;
- Những người TGTG khác;
- Phòng THADS khu vực 8 - G;
- Lưu hồ sơ/VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Đặng Anh Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Cần

Phạm Thị Sâm

Trần Đặng Anh Việt